

KẾT QUẢ THI CĐR TIẾNG ANH
Kỳ thi tháng 6/2023

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
1	207580108013	Lê Nguyễn Hoàng Anh	K65_TKNT	200	220	420	Không đạt
2	197620110016	Trịnh Đặng Đăng Anh	K64_KHCT	315	170	485	Đạt
3	197340101001	Lê Thị Lan Anh	K64_QTKD	260	90	350	Không đạt
4	197340101002	Nguyễn Quang Anh	K64_QTKD	0	0	0	Không đạt
5	21B340301727	Nông Thị Xuân Anh	K66A3_LT_KT_CQ	240	210	450	Đạt
6	21B640101646	Nguyễn Tuấn Anh	K66A6_LT_THUY_CQ	280	200	480	Đạt
7	21B340301720	Trần Thị Anh	K66A3_LT_KT_CQ	315	140	455	Đạt
8	197420201001	Mông Thị Nhật Ánh	K64_KHCT	295	260	555	Đạt
9	21B340301717	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	K66A3_LT_KT_CQ	195	270	465	Đạt
10	175640101035	Nguyễn Hoài Ân	K62A_THUY	220	235	455	Đạt
11	197620112001	Nguyễn Lê Bảo	K64_BVTV	300	170	470	Đạt
12	197640101005	Ngô Quốc Bảo	K64B_THUY	285	230	515	Đạt
13	21B640101632	Nguyễn Chi Bảo	K66A6_LT_THUY_CQ	280	235	515	Đạt
14	197580110001	Cao Thanh Bình	K64_KTCQ	305	125	430	Không đạt
15	197340103001	Võ Giang Bình	K64_QTDVDLLH	245	235	480	Đạt
16	197620211001	Lê Trương Trọng Bình	K64_QLTNR	305	200	505	Đạt
17	21B340301012	Nguyễn Đình Chi	K66A4_LT_KT_BH_CQ	235	320	555	Đạt
18	175640101074	Vi Văn Chiến	K62B_THUY	275	255	530	Đạt
19	197850101003	Mâu Thị Chinh	K64_KHCT	280	170	450	Đạt
20	186620211101	Trần Hồng Chuyên	K9B1_LT_VB2_QLTNR_CQ	275	220	495	Đạt
21	187850101010	Lê Thành Công	K63_QLTNMT	275	155	430	Không đạt
22	197640101007	Nguyễn Hoàng Công	K64B_THUY	275	200	475	Đạt
23	21B340301683	Phạm Văn Cương	K66A3_LT_KT_CQ	320	130	450	Đạt
24	207850103005	Nguyễn Tuấn Cường	K65_QLDD	250	170	420	Không đạt
25	197620211004	Phan Mạnh Cường	K64_QLTNR	305	200	505	Đạt
26	197640101010	Lô Thị Dịu	K64B_THUY	210	135	345	Không đạt
27	197620105001	Trần Trung Dũng	K64B_THUY	270	185	455	Đạt
28	187640101087	Đặng Minh Dũng	K63A_THUY	270	250	520	Đạt
29	175640101080	Lê Trí Dũng	K62B_THUY	280	170	450	Đạt
30	21B640101635	Lê Thanh Dũng	K66A6_LT_THUY_CQ	280	195	475	Đạt
31	197640101012	Lê Thị Thùy Dương	K64A_THUY	305	195	500	Đạt
32	20B640101356	Thạch Trọng Duy	K65B2_LT_THUY_CQ	0	0	0	Không đạt
33	197620211005	Điền Đà	K64_QLTNR	210	155	365	Không đạt
34	207580108001	Nguyễn Đạo	K65_TKNT	250	145	395	Không đạt
35	187420201005	Võ Trần Tuấn Đạt	K63_QLDD	235	75	310	Không đạt
36	197640101016	Nguyễn Thành Đạt	K64B_THUY	295	240	535	Đạt
37	21B340301010	Nguyễn Tuấn Đạt	K66A4_LT_KT_BH_CQ	285	280	565	Đạt
38	175620211018	Đào Việt Điền	K62_QLTNR	305	200	505	Đạt
39	197640101018	Lê Tây Diệp	K64B_THUY	255	195	450	Đạt



(Handwritten signature)

TT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
40	21B340301684	Bùi Đức	Định	K66A3_LT_KT_CQ	170	200	370	Không đạt
41	21B340301716	Nguyễn Minh	Đoàn	K66A3_LT_KT_CQ	245	205	450	Đạt
42	197620112003	Mai Đình	Đồng	K64_BVTV	320	145	465	Đạt
43	197640101019	Nguyễn Bá	Giác	K64A_THUY	315	145	460	Đạt
44	197640101020	Lê Tấn	Giang	K64B_THUY	315	220	535	Đạt
45	197640101021	Võ Thị Hương	Giang	K64A_THUY	200	205	405	Không đạt
46	197340103002	Đỗ Thị Thu	Hà	K64_QTDVDLLH	250	220	470	Đạt
47	197640101022	Trần Quốc	Hải	K64B_THUY	185	250	435	Không đạt
48	217620110007	Phạm Thanh	Hải	K66_KHCT	225	205	430	Không đạt
49	21B850103065	Trần Văn	Hải	K66A5_LT_QLDD_CQ	255	255	510	Đạt
50	197620211006	Rơ Châm	Hải	K64_QLTNR	305	225	530	Đạt
51	197340101007	Lương Thị Huỳnh	Hân	K64_QTKD	270	130	400	Không đạt
52	21B850103046	Phan Thị Hồng	Hạnh	K66A5_LT_QLDD_CQ	245	205	450	Đạt
53	197640101023	Ngô Thanh	Hiền	K64A_THUY	220	210	430	Không đạt
54	197850103003	Vũ Văn	Hiếu	K64_QLDD	255	135	390	Không đạt
55	197620110004	Lý Minh	Hiếu	K64_KHCT	210	240	450	Đạt
56	197620211007	Điền Minh	Hiếu	K64_QLTNR	305	185	490	Đạt
57	197340101011	Nguyễn Thị	Hình	K64_KT	240	145	385	Không đạt
58	197620112014	Võ Thị	Hoa	K64_BVTV	325	150	475	Đạt
59	175640101122	Nguyễn Thị	Hoa	K62A_THUY	270	185	455	Đạt
60	197640101025	Phạm Thị Mỹ	Hòa	K64A_THUY	200	200	400	Không đạt
61	20B640101382	Nguyễn Khắc	Họa	K65B2_LT_THUY_CQ	240	210	450	Đạt
62	197850103004	Nguyễn Việt	Hoàng	K64_QLDD	320	155	475	Đạt
63	197210405003	Nguyễn Tuấn	Hoàng	K64_KTCQ	275	70	345	Không đạt
64	175640101108	Trần Thiện	Hội	K62B_THUY	270	185	455	Đạt
65	197340301030	Huỳnh Thị	Huệ	K64B1_KT	275	175	450	Đạt
66	197850103005	Bùi Phi	Hùng	K64_QLDD	0	0	0	Không đạt
67	197620110005	Võ Minh	Hùng	K64_KHCT	325	140	465	Đạt
68	197210405004	Dương Văn	Hùng	K64_KTCQ	275	155	430	Không đạt
69	197850103007	Tạ Đăng Khương	Huy	K64_QLDD	295	255	550	Đạt
70	197850103008	Võ Hoàng Bảo	Huy	K64_QLDD	340	155	495	Đạt
71	197640101028	Dương Văn	Huy	K64B_THUY	305	175	480	Đạt
72	197620211008	Điền	Huy	K64_QLTNR	305	220	525	Đạt
73	197620211009	Ngô Quốc	Huy	K64_QLTNR	315	175	490	Đạt
74	21B340301032	Trần Thị	Huyền	K66A4_LT_KT_BH_CQ	230	260	490	Đạt
75	197620211010	Kon Sơ Ha	Huynh	K64_QLTNR	270	205	475	Đạt
76	197620110006	Kon Sơ Ha	Joet	K64_KHCT	45	205	250	Không đạt
77	197620105003	H Lin	Kdoh	K64B_THUY	280	175	455	Đạt
78	187620110011	Lê Đức Anh	Kha	K63_LS	280	90	370	Không đạt
79	20B640101379	Phùng Ngọc	Khang	K65B2_LT_THUY_CQ	275	200	475	Đạt
80	197640101031	Nguyễn Đăng	Khoa	K64A_THUY	280	220	500	Đạt
81	187850103035	Bùi Lê Văn	Khoai	K63_QLDD	270	130	400	Không đạt
82	187640101019	Nguyễn Hoàng Duy	Khương	K63A_THUY	305	250	555	Đạt
83	197640101034	Vũ Nhậm	Khương	K64B_THUY	285	255	540	Đạt
84	197620211012	Quách Long Minh	Kiệt	K64_QLTNR	295	130	425	Không đạt

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
85	197620211011	Vũ Tuấn Kiệt	K64_QLTNR	240	175	415	Không đạt
86	197620112004	Nguyễn Thị Phương Lan	K64_BVTV	340	145	485	Đạt
87	20B640101402	Lý Thị Nhật Linh	K65B2_LT_THUY_CQ	245	210	455	Đạt
88	197640101037	Dương Thị Hồng Loan	K64A_THUY	340	200	540	Đạt
89	197850103011	Hoàng Ngọc Long	K64_QLDD	245	205	450	Đạt
90	197640101040	Nguyễn Duy Bảo Long	K64A_THUY	225	210	435	Không đạt
91	197640101039	Văn Đức Hoàng Long	K64A_THUY	190	235	425	Không đạt
92	197640101041	K Văn Long	K64_QLTNR	305	125	430	Không đạt
93	175640101032	Đặng Tấn Luân	K62A_THUY	315	145	460	Đạt
94	197580110003	Trần Hoàng Luân	K64_KTCQ	295	175	470	Đạt
95	197620205001	K Luyên	K64_LS	300	150	450	Đạt
96	197850103028	Đỗ Thị Cẩm Ly	K64_QLDD	315	200	515	Đạt
97	197640101043	Nguyễn Thị Tiểu My	K64A_THUY	295	240	535	Đạt
98	197340101017	Phạm Thị Trà My	K64_QTKD	275	145	420	Không đạt
99	21B640101643	Đỗ Văn Mỹ	K66A6_LT_THUY_CQ	245	155	400	Không đạt
100	197850101006	Liêng Jang Ly Na	K64_QLTNMT	245	140	385	Không đạt
101	207640101087	Huỳnh Trung Nam	K65B_THUY	315	180	495	Đạt
102	175620105013	Ngô Đình Nam	K62_CN	315	155	470	Đạt
103	175340101030	Lê Duy Năng	K62_CN	295	160	455	Đạt
104	197850103013	Tou Neh Ria Ngân	K64_QLDD	235	235	470	Đạt
105	207850104002	Nguyễn Thị Trúc Ngân	K65_TKNT	255	195	450	Đạt
106	197340101020	Nguyễn Mộng Nghi	K64_LS	270	185	455	Đạt
107	197620112005	Nguyễn Đức Ngọc	K64_BVTV	270	280	550	Đạt
108	197340103004	Hoàng Trần Mỹ Ngọc	K64_QTDVLLH	155	100	255	Không đạt
109	21B850103060	Nguyễn Gia Ngọc	K66A5_LT_QLDD_CQ	200	285	485	Đạt
110	197340101022	Nguyễn Hoàng Nguyên	K64_QTKD	295	160	455	Đạt
111	21B640101647	Nguyễn Lê Nguyên	K66A6_LT_THUY_CQ	285	255	540	Đạt
112	20B640101405	Phan Trọng Nhân	K65B2_LT_THUY_CQ	285	180	465	Đạt
113	197640101047	Trần Minh Nhật	K64A_THUY	310	205	515	Đạt
114	207580108005	Bùi Minh Nhật	K65_TKNT	255	120	375	Không đạt
115	197640101046	Đình Minh Nhật	K64B_THUY	250	175	425	Không đạt
116	197850103014	Đặng Hoàng Yến Nhi	K64A_THUY	285	145	430	Không đạt
117	197420201003	Lương Thị Nhi	K64B_THUY	305	125	430	Không đạt
118	197640101048	Võ Trần Yến Nhi	K64B_THUY	285	195	480	Đạt
119	197640101050	Lê Thị Ngọc Nữ	K64A_THUY	330	180	510	Đạt
120	197620112006	Phan Văn Ôsil	K64_BVTV	315	135	450	Đạt
121	197850103016	Trần Đình Hưng Phát	K64_QLDD	300	225	525	Đạt
122	197620211013	Điền Phi	K64_QLTNR	315	180	495	Đạt
123	197620211014	H Phiếu	K64_QLTNR	235	170	405	Không đạt
124	21B850103069	Vũ Xuân Phong	K66A5_LT_QLDD_CQ	145	310	455	Đạt
125	197620112007	Nguyễn Hoàng Phúc	K64_BVTV	315	210	525	Đạt
126	21B340301708	Võ Thị Hồng Phúc	K66A3_LT_KT_CQ	160	205	365	Không đạt
127	197620211015	Nguyễn Hồng Phúc	K64_QLTNR	230	170	400	Không đạt
128	197620112008	Đỗ Hoàng Thanh Phương	K64_BVTV	315	210	525	Đạt
129	197850101007	Nguyễn Thị Phương	K64_QLTNMT	305	150	455	Đạt

HAN MI
 NG DA
 M NGH
 TAI TIN
 XONG N
 HOC

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
130	197640101051	Ma Khánh Phương	K64A_THUY	235	150	385	Không đạt
131	20B340301341	Vũ Thị Thanh Phương	K65B1_LT_KT_BH_CQ	0	0	0	Không đạt
132	21B850103041	Nguyễn Bá Quân	K66A5_LT_QLDD_CQ	190	260	450	Đạt
133	17B850103022	Trần Văn Quang	K66A5_LT_QLDD_CQ	305	145	450	Đạt
134	197620205002	Vũ Văn Quảng	K64_LS	260	135	395	Không đạt
135	187640101023	Đỗ Thị Thúy Quyên	K63A_THUY	295	155	450	Đạt
136	197640101053	Phan Trọng Quỳnh	K64A_THUY	275	195	470	Đạt
137	175620110011	Lê Nhất Quỳnh	K62_KHCT	285	240	525	Đạt
138	207580108007	Ba Râu Rầy	K65_TKNT	245	205	450	Đạt
139	175620105007	Phan Trường Sinh	K62_CN	295	160	455	Đạt
140	197640101054	Trần Hồng Sơn	K64B_THUY	305	145	450	Đạt
141	197620205003	Huỳnh Hoàng Sơn	K64_LS	275	135	410	Không đạt
142	197640101055	Lê Vũ Tài	K64A_THUY	295	160	455	Đạt
143	197340101026	Võ Văn Tài	K64B_THUY	295	200	495	Đạt
144	20B640101370	Vũ Thành Tâm	K65B2_LT_THUY_CQ	0	0	0	Không đạt
145	197620211017	Nguyễn Hoàng Tân	K64_QLTNR	245	170	415	Không đạt
146	187620211029	Đồng Văn Tèo	K63_QLTNR	245	145	390	Không đạt
147	21B340301007	Nguyễn Minh Thắng	K66A4_LT_KT_BH_CQ	195	230	425	Không đạt
148	21B340301009	Phan Thị Thanh	K66A4_LT_KT_BH_CQ	240	270	510	Đạt
149	21B640101638	Trần Thị Thanh	K66A6_LT_THUY_CQ	280	270	550	Đạt
150	187340101016	Đinh Trung Thành	K64_QTKD	95	120	215	Không đạt
151	175620211021	Triệu Văn Thành	K62_QLTNR	255	195	450	Đạt
152	197620211018	Lê Văn Thảo	K64_QLTNR	300	130	430	Không đạt
153	20B640101403	Nguyễn Thanh Thi	K65B2_LT_THUY_CQ	310	150	460	Đạt
154	197850101009	Hoàng Thị Thiên	K64_QLTNMT	270	140	410	Không đạt
155	197850103020	Nguyễn Trung Thiện	K64_QLDD	245	230	475	Đạt
156	197620205004	Nguyễn Gia Thịnh	K64_QLTNR	300	175	475	Đạt
157	187580108004	Vũ Minh Thọ	K63_TKNT	125	210	335	Không đạt
158	197850103022	Nguyễn Nhật Minh Thư	K64_QLDD	305	225	530	Đạt
159	197640101059	Lê Thị Minh Thư	K64A_THUY	305	180	485	Đạt
160	197420201005	Trương Thị Hoài Thương	K64_QLTNMT	210	150	360	Không đạt
161	207340301027	Nguyễn Thanh Thúy	K65_KT	235	115	350	Không đạt
162	21B340301698	Nguyễn Thị Thanh Thùy	K66A3_LT_KT_CQ	255	195	450	Đạt
163	197620112010	Trịnh Minh Tiến	K64_BVTV	300	180	480	Đạt
164	197620211019	Trần Minh Tiến	K64_QLTNR	280	170	450	Đạt
165	197620205005	Cao Xuân Tỉnh	K64_LS	315	140	455	Đạt
166	197640101062	Nguyễn Ngọc Toại	K64B_THUY	230	225	455	Đạt
167	21B340301707	Nguyễn Thị Trà	K66A3_LT_KT_CQ	305	150	455	Đạt
168	197340101032	Đào Nguyễn Ngọc Trâm	K64_QTKD	90	235	325	Không đạt
169	197420201006	Đặng Trương Tú Trân	K64_QLDD	245	100	345	Không đạt
170	197640101064	Phạm Thị Phương Trang	K64A_THUY	335	195	530	Đạt
171	21B850103064	Ngô Thị Thùy Trang	K66A5_LT_QLDD_CQ	235	270	505	Đạt
172	197640101065	Hồ Đăng Trí	K64B_THUY	305	235	540	Đạt
173	197850103023	H Trim	K64_LS	305	175	480	Đạt
174	20B640101378	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	K65B2_LT_THUY_CQ	295	290	585	Đạt

TT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
175	207580108011	Trần Văn	Trình	K65_TKNT	235	175	410	Không đạt
176	197620205006	Lâm Thanh	Trọng	K64_LS	225	210	435	Không đạt
177	197640101066	Hoàng Xuân	Trung	K64A_THUY	305	145	450	Đạt
178	197620205007	Nguyễn Phan Văn	Trung	K64_LS	320	155	475	Đạt
179	21B640101628	Nguyễn Minh	Trung	K66A6_LT_THUY_CQ	200	180	380	Không đạt
180	197340301041	Bùi Văn	Trưởng	K64B1_KT	105	80	185	Không đạt
181	197850103024	Trần Quốc	Tuấn	K64_QLDD	260	150	410	Không đạt
182	197640101068	Trần Quang	Tuấn	K64A_THUY	295	175	470	Đạt
183	197640101069	Lê Thanh	Tùng	K64A_THUY	310	140	450	Đạt
184	197620110011	Nguyễn Tài	Tùng	K64_KHCT	300	150	450	Đạt
185	197620211020	Nguyễn Đình	Tùng	K64_QLTNR	285	195	480	Đạt
186	197620110012	Mông Thị	Tươi	K64_KHCT	100	125	225	Không đạt
187	21B340301015	Nguyễn Vũ Tiểu	Vi	K66A4_LT_KT_BH_CQ	240	240	480	Đạt
188	197620110014	Nguyễn Văn	Vững	K64B_THUY	285	125	410	Không đạt
189	197850103025	Lê Văn	Vương	K64_QLDD	305	145	450	Đạt
190	197850103026	Trần Mai	Vy	K64_QLDD	280	115	395	Không đạt
191	21B340301721	Trương Thị Ái	Vy	K66A3_LT_KT_CQ	255	200	455	Đạt
192	20B640101377	Nguyễn Thị Mỹ	Xuân	K65B2_LT_THUY_CQ	295	235	530	Đạt
193	197850103027	Nguyễn Hoàng	Xuyên	K64_QLDD	195	155	350	Không đạt
194	197640101072	Trần	Yến	K64A_THUY	200	195	395	Không đạt

Danh sách này gồm có: 194 sinh viên./.



Mại Hải Châu

THƯ KÝ

Nguyễn Văn Phú

